BỘ QUỐC PHÒNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /BC-BQP *Hà Nội*, *ngày tháng năm 2016*

**BÁO CÁO**

**Đánh giá tác động của Nghị định quy định về tổ chức,**

**hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn**

**I. GIỚI THIỆU**

Thực hiện tốt chiến lược, chương trình mục tiêu quốc gia về ứng phó với biến đổi khí hậu; phòng, chống, khắc phục sự cố, thiên tai, thảm họa - cứu hộ, cứu nạn là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội, của các cấp, các ngành, các tổ chức và mọi công dân.

Việc ban hành Nghị định quy định về tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn là đòi hỏi khách quan. Nghị định được ban hành sẽ là cơ sở cho việc củng cố, kiện toàn hệ thống tổ chức, hoạt động của các cơ quan ứng phó sự cố, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn các cấp; bảo đảm sự chỉ đạo, phối hợp và hiệp đồng ứng phó chặt chẽ giữa các lực lượng, đáp ứng kịp thời yêu cầu ứng phó và tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống xảy ra có hiệu quả nhất. Thống nhất đầu mối chỉ đạo, chỉ huy; công tác phối hợp hoạt động ứng phó. Huy động nguồn lực xã hội tham gia vào công tác ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; chế độ, chính sách đối với người tham gia hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Nghị định quy định về tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phải bảo đảm các yêu cầu sau:

1. Trên cơ sở các quy định của pháp luật Việt Nam; các quy định đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành thuộc lĩnh vực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; chức năng quản lý nhà nước của các bộ, ngành, địa phương.

2. Xác định các tình huống về sự cố, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn có thể xảy ra trong phạm vi toàn quốc; xác định rõ cơ quan chủ trì, việc phối hợp trong hoạt động ứng phó khi có tình huống xảy ra.

3. Quy định về cơ chế huy động nguồn lực, trang bị ứng phó; cơ chế, chính sách đối với người tham gia hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong phòng chống, thiên tai, sự cố và tìm kiếm cứu nạn.

**II. CÁC VẤN ĐỀ CƠ BẢN TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**Vấn đề 1**: Hệ thống tổ chức ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn từ Trung ương đến địa phương; vị trí, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan.

**Vấn đề 2**: Công tác xây dựng kế hoạch, phân cấp ứng phó, tiếp nhận và xử lý thông tin; phối hợp hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

**Vấn đề 3**: Công tác chuẩn bị nguồn nhân lực và chế độ chính sách đối với người tham gia hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

**Vấn đề 4**: Xác định nguồn ngân sách; các trang bị, phương tiện chủ yếu theo lĩnh vực phục vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; trang phục của lực lượng tham gia hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

**III. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG**

1. **Vấn đề 1**: Hệ thống tổ chức ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn từ Trung ương đến địa phương; vị trí, chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan.

1.1. Thực trạng:

Ủy ban Quốc gia Tìm kiếm Cứu nạn được thành lập từ 23/10/1996, theo Quyết định số 780/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, với tên gọi là Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn trên không, trên biển (nay theo Quyết định 1041/QĐ-TTg, ngày 24/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ là Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn). Ngày 11/5/2009 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 76/QĐ-TTg về việc kiện toàn Ủy ban và hệ thống tổ chức tìm kiếm cứu nạn từ Trung ương đến địa phương.Tuy nhiên qua 8 năm thực hiện Quyết định 76/2009/QĐ-TTg bộc lộ một số hạn chế: tên gọi các Ban chỉ huy của các bộ, ngành và địa phương đã thay đổi theo Nghị định số 66/2014/NĐ-CP, ngày 04 tháng 7 năm 2014 về quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai; chức năng nhiệm vụ của các Ban chỉ huy quy định trong Quyết định 76/QĐ-TTg chưa rõ, chưa cụ thể dẫn đến phối hợp thực hiện hoạt động ứng phó chưa hiệu quả; xác định các tình huống cơ bản chưa đầy đủ; chưa quy định rõ về phân cấp trách nhiệm ứng phó, nhất là trong tìm kiếm cứu nạn; chưa quy định về công tác chuẩn bị nguồn nhân lực, chế độ chính sách v.v...Do vậy ảnh hưởng đến công tác chỉ huy, điều hành và hiệu quả hoạt động của công tác tìm kiếm, cứu nạn.

1.2. Mục tiêu:

Quy định rõ về hệ thống tổ chức ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn từ Trung ương đến địa phương; xác định rõ chức năng chủ trì, nhiệm vụ phối hợp trong ứng phó với các tình huống xảy ra.

1.3. Phương án lựa chọn:

Trên cơ sở trách nhiệm quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực, địa bàn của các bộ, ngành và địa phương, theo quy định của pháp luật.

1.4. Đánh giá tác động:

Dự thảo đã quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, các đơn vị chuyên trách, kiêm nhiệm; chức năng nhiệm vụ của các cơ quan từ Trung ương đến địa phương; vì vậy khi Nghị định được ban hành sẽ phân định rõ hệ thống tổ chức ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn từ Trung ương đến địa phương; trách nhiệm của từng cấp có liên quan, từ đó xác định rõ vai trò chủ trì vai trò phối hợp khi có tình huống cần ứng phó, khắc phục với từng loại hình sự cố, thiên tai.

2. **Vấn đề 2**: Công tác xây dựng kế hoạch, phân cấp ứng phó, tiếp nhận và xử lý thông tin; Phối hợp hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

2.1. Thực trạng:

Hiện nay việc xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của các bộ, ngành, địa phương mới chỉ thực hiện theo kế hoạch chỉ đạo hàng năm của Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; chưa có quy định việc bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch ứng phó; vì vậy việc xây dựng kế hoạch ứng phó chưa được chú trọng dẫn tới khi có tình huống xảy ra công tác ứng phó và tìm kiếm cứu nạn còn bất cập. Việc phân cấp ứng phó chưa quy định cụ thể dẫn tới khi có tình huống xảy ra trách nhiệm ứng phó của cơ sở còn hạn chế. Công tác phối hợp trong hoạt động ứng phó còn chồng chéo.

2.2. Mục tiêu:

Chủ động phương án kế hoạch ứng phó theo lĩnh vực ngành, địa bàn phụ trách; phân rõ vai trò chủ trì chỉ đạo, chỉ huy ứng phó của cấp cơ sở, cấp tỉnh, cấp Trung ương.

2.3. Phương án lựa chọn:

Quy định rõ việc xây dựng kế hoạch ứng phó của từng cấp, theo hướng dẫn của Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm Cứu nạn. Phân cấp hoạt động ứng phó theo mức độ và khả năng ứng phó của bộ, ngành, địa phương; trách nhiệm trong chỉ huy, điều hành, huy động lực lượng, phương tiện ứng phó.

2.4. Đánh giá tác động:

Dự thảo Nghị định đã quy định rõ tính kế hoạch góp phần giúp các bộ, ngành, địa phương chủ động phương án ứng phó các tình huống theo lĩnh vực ngành, đặc điểm địa bàn được quản lý; Quy định rõ trách nhiệm, cơ chế chỉ huy điều hành và công tác phối hợp trong ứng phó và tìm kiếm cứu nạn khi có thiên tai, sự cố xảy ra; giúp cho hoạt động ứng phó khi có tình huống chủ động, không chống chéo, hiệu quả ứng phó cao nhất.

3. **Vấn đề 3**: Công tác chuẩn bị nguồn nhân lực và chế độ chính sách đối với người tham gia hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

3.1. Thực trạng:

Lực lượng làm nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn hiện nay chủ yếu dựa vào lực lượng vũ trang, trong đó Quân đội nhân dân làm nòng cốt; dựa vào kinh nhiệm ứng phó là chủ yếu; chưa được đào tạo, huấn luyện chuyên môn hạn chế. Hình thức tuyên truyền, hướng dẫn cộng đồng hạn chế. Chưa có quy định cụ thể về chế độ, chính sách đặc thù đối với người tham gia hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

3.2. Mục tiêu:

Nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống và ứng phó sự cố, thiên tai; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện, diễn tập nâng cao năng lực và khả năng chỉ huy, điều hành trong ứng phó; có quy định cụ thể chế độ, chính sách với người tham gia hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định của pháp luật.

3.3. Phương án lựa chọn:

Quy định về công tác tuyên truyền, huấn luyện, diễn tập; chế độ đặc thù về công việc đối với người tham gia hoạt động ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong các trường hợp liên quan đến thời gian hoạt động, sức khỏe và tính mạng theo quy định của pháp luật.

3.4. Đánh giá tác động:

Dự thảo Nghị định đã quy định rõ thời gian, đối tượng huấn luyện, diễn tập. Chế độ đối với người làm nhiệm vụ ứng trực thường xuyên, người được huy động tham gia hoạt động ứng phó; chế độ chính sách với các trường hợp rủi ro đối với người tham gia hoạt động ứng phó. Nghị định được ban hành sẽ góp phần nâng cao nhận thức, ý thức cộng đồng trong phòng tránh và ứng phó các sự cố, thiên tai; từng bước nâng cao năng lực ứng phó của các lực lượng đồng thời khắc phục được những bất cập về chế độ chính sách với người tham gia, những trường hợp rủi ro trong hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

4. **Vấn đề 4**: Xác định nguồn ngân sách; các trang bị, phương tiện chủ yếu theo lĩnh vực phục vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; trang phục của lực lượng tham gia hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

4.1. Thực trạng:

Hiện nay nguồn ngân sách chi phục vụ nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được thực hiện từ nguồn ngân sách Trung ương, địa phương và các nguồn viện trợ khác. Trang bị, phương tiện được đầu tư mua sắm theo kế hoạch, song do phát sinh các nguy cơ, sự cố đòi hỏi phải xác định trang bị theo lĩnh vực ứng phó, trong đó có trang bị đặc thù. Trang phục cho lực lượng tham gia hoạt động ứng phó chưa được quy định, gây khó khăn cho chỉ huy điều hành và tham gia các hoạt động quốc tế.

4.2. Mục tiêu:

Xác định nhiệm vụ chi ngân sách, nhiệm vụ chi theo đúng quy định; xác định chủng loại các trang bị cần quy hoạch đầu tư theo nhóm nguy cơ thuộc lĩnh vực ngành, địa bàn và loại hình thiên tai, sự cố. Trang phục riêng của lực lượng khi tham gia hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

4.3. Phương án lựa chọn:

Trên cơ sở quy định của pháp luật; bảo đảm tính hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

4.4. Đánh giá tác động:

Nghị định được ban hành là cơ sở để quy hoạch nguồn trang, thiết bị sẵn sàng ứng phó có hiệu quả các tình huống xảy ra; nâng cao tính chuyên nghiệp, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ của các lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra cũng như tham gia cứu trợ sự cố, thiên tai các nước khu vực và quốc tế khi có yêu cầu.

Trên đây là báo cáo đánh giá tác động của Nghị định quy định về tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Bộ Quốc phòng kính trình Chính phủ xem xét./.

***Nơi nhận:*** **BỘ TRƯỞNG**

- Chính phủ;

- Văn phòng Chính phủ;

- Bộ Tư pháp;

- Ủy ban Quốc gia TKCN;

- Lưu: VT, PC, Chi 7.

**Đại tướng Ngô Xuân Lịch**